

Bản án số: 148/2024/HS-PT
Ngày: 22-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Thẩm phán:

- Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;
- Bà Phạm Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trần Khánh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ tên Võ Thị Kim D (đã ly hôn); con có 02 người, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Tại Bản án số 04/HSST ngày 02-02-2005 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, đến ngày 02-8-2024 bị cáo T nộp phạt số tiền 4.500.000 đồng (năm 2005 nộp 500.000 đồng) và án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, nên chưa được xóa án tích; tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 04-7-2023 của Công an P, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, T nộp phạt ngày 10-7-2023, chưa đủ thời hạn được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐXPVPHC-CAH ngày 14-7-2009 của Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, T nộp phạt ngày 17-

8-2009; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 449/QĐ-XPHC ngày 25-8-2014 của Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Nguyễn Văn T 4.000.000 đồng về hành vi qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 178/QĐ-XPHC ngày 29-12-2020 của Công an xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, T nộp phạt ngày 31-12-2020; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 19-01-2021 của Công an xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Nguyễn Văn T 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, T nộp phạt ngày 26-01-2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18-02-2024, Nguyễn Văn T chuẩn bị 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 01 hộp nhựa, 01 cái đĩa và 03 hột xí ngầu. T đi đến khu vực vườn cây tràm thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh để đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Tại đây, T rủ những người có mặt tham gia đánh bạc nhưng không ai tham gia. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, Trương Thành T1, sinh năm 1985, ngụ ấp B, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh đi đến, T rủ T1 tham gia đánh bạc, thì T1 đồng ý. Cả hai cùng thỏa thuận, T là người làm cái, T vạch một đường trên nền đất, quy định đặt cược bên phải của T là T2, đặt cược bên trái của T là X1, T1 tham gia đặt cược mỗi ván với số tiền từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. T sử dụng số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc; T1 sử dụng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Đến 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi T và T1 đánh bạc với nhau được 04 ván, mỗi ván 20.000 đồng thì bị Công an xã T phát hiện lập biên bản.

* Kết luận giám định số 1411/KL-KTHS, ngày 24-7-2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng đưa giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về kết quả thu giữ, xử lý vật chứng: Số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Giám định viên Phạm Thị Minh N, đóng dấu mộc tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T; 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu, gồm 01 hộp nhựa, 01 cái đĩa, 03 hột xí ngầu.

Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh đã ra Lệnh kê biên tài sản đối với thửa đất số 414, tờ bản đồ số 30, diện tích 280,8 m² được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành DA703875, sổ vào sổ cấp GCN CS10457 ngày 29-4-2021 do Nguyễn Văn T và Võ Thị Kim D đứng tên.

Đối với Trương Thành T1 có hành vi “Đánh bạc”, nhưng số tiền dưới mức định lượng, Trương Thành T1 chưa có tiền án, tiền sự về tội “Tổ chức đánh bạc; Gá bạc; Đánh bạc” nên không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Công an xã T, huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” là có căn cứ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13-9-2024, bị cáo Nguyễn Văn T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền để bị cáo có thời gian lo cho gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh cho rằng, bị cáo T sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh đang phải điều trị, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 27 tháng cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[1.2] Bị cáo kháng cáo đúng theo trình tự, thủ tục trong thời hạn quy định của pháp luật tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Vào lúc 10 giờ 20 phút ngày 18-02-2024, tại khu vực ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền với Trương Thành T1, tổng số tiền sử dụng

vào mục đích đánh bạc 1.000.000 đồng. Sau khi T và T1 đánh bạc được 04 ván, đến 10 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an xã T, huyện C tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang, lập biên bản làm việc. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Bản án số 04/HSST ngày 02-02-2005 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến ngày 02-8-2024 sau khi bị khởi tố về tội đánh bạc, bị cáo mới nộp phạt số tiền 4.500.000 đồng (năm 2005 nộp được 500.000 đồng) và án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, nên chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự và Công văn số 154B/TANDTC-PC ngày 11-8-2023 của Tòa án nhân dân tối cao; về tiền sự: Ngày 04-7-2023 bị cáo bị Công an P, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC, bị cáo nộp phạt ngày 10-7-2023, chưa hết thời hạn được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra, về nhân thân bị cáo còn bị cơ quan Công an xử phạt nhiều lần về hành vi đánh bạc và các hành vi vi phạm khác nhưng không biết lấy đó sửa chữa bản thân lại tiếp tục phạm tội đánh bạc.

[4] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo tụ tập, lôi kéo người khác tham gia đánh bạc gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đúng người, đúng tội, để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt biết chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là không có cơ sở nên không được chấp nhận. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.
4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện CT;
- VKSND huyện CT;
- CCTHADS huyện CT;
- Công an huyện CT;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Vũ